

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
BAN TỔ CHỨC

*

Số 889 - CV/BTCTU
Về hướng dẫn một số nội dung
công tác quy hoạch cán bộ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: - Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các ban, sở,
ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

Thực hiện Công văn số 832-CV/TU ngày 07/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương: Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 03-QĐ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các quy định, hướng dẫn có liên quan để rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Ngoài ra, cần lưu ý thêm một số nội dung sau:

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.
- Về trình độ lý luận chính trị:

Cán bộ quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp quản lý: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

2. Về đối tượng quy hoạch:

- *Đối với quy hoạch chức danh bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc:*

+ Đối tượng 1: Phó bí thư các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

Các đồng chí này được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên tính tại thời điểm thực hiện quy trình công tác quy hoạch.

+ Đối tượng 2: Ủy viên ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

- *Đối với quy hoạch chức danh phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc:*

+ Đối tượng 1: Ủy viên ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

Các đồng chí này được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên tính tại thời điểm thực hiện quy trình công tác quy hoạch.

+ Đối tượng 2: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

- *Đối với quy hoạch chức danh ủy viên ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc:*

+ Đối tượng 1: Ủy viên ban chấp hành các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc.

Các đồng chí này được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên tính tại thời điểm thực hiện quy trình công tác quy hoạch.

+ Đối tượng 2: Cấp trưởng; cấp phó các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện (được quy hoạch chức danh cấp trưởng); bí thư, phó bí thư cấp ủy các đảng bộ trực thuộc huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc (nếu chưa tham gia cấp ủy cấp huyện).

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

- Đối tượng 1 và đối tượng 2 của các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ vào các đối tượng đã được cụ thể hóa trên đây để xác định.

3. Về cơ cấu:

Phần đầu tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng: Cán bộ trẻ (đối với cấp tỉnh, cấp huyện) từ 15% trở lên; cán bộ nữ từ 25% trở lên; cấp huyện và tương đương phải có cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý. Đối với cấp xã, các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc căn cứ đặc điểm tình hình để xác định tỷ lệ cho phù hợp.

4. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Đối với các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cấp ủy, lãnh đạo quản lý theo phân cấp.

5. Đối với Đảng bộ Công an tỉnh, Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Chỉ xây dựng quy hoạch các chức danh cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy; các chức danh còn lại thực hiện theo quy định, hướng dẫn của ngành dọc Trung ương.

6. Đối với các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn:

Thực hiện theo quy định, hướng dẫn của ngành dọc và Ban Thường vụ Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

7. Về quy trình xây dựng quy hoạch:

- Quy trình xây dựng quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy viên

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Do Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện theo quy định tại phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị).

- Các chức danh khác thực hiện quy trình theo phụ lục 1 gửi kèm.

8. Hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch

8.1. *Hồ sơ cán bộ*: Thực hiện theo Phụ lục 3 về danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch (ban hành kèm theo Quy định số 50-QĐ/TW của Bộ Chính trị).

8.2. *Các biểu mẫu kèm theo*:

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu rà soát, bổ sung quy hoạch (*Biểu 1 kèm theo*).

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu quy hoạch nhiệm kỳ mới (*Biểu 2 kèm theo*).

Đề nghị ban thường vụ các huyện, thành, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện ở cấp mình và cấp trực thuộc; gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước ngày 01/4/2022** để thẩm định, tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định; đồng thời gửi bản mềm qua địa chỉ email: hoxuanky@hatinh.dcs.vn.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đ/c UV BTV Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức các đảng bộ trực thuộc tỉnh,
- Lãnh đạo Ban,
- Trưởng các phòng thuộc Ban,
- Lưu.

TRƯỞNG BAN

Võ Hồng Hải